

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HUỆ
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 41/2022/HS-ST

Ngày: 19 - 8 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HUỆ TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Triền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Văn Châu.

Bà Nguyễn Thị Rê

- Thư ký phiên tòa: Ông Lữ Minh Vũ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Bích Trâm - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Dương Ngọc T (B), sinh ngày 01 tháng 01 năm 1968; tại: Long An; Nơi cư trú: Ấp C, xã B, huyện Đ, tỉnh L; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn L và bà Trịnh Thị Ng (chết); có vợ là Trịnh Thanh V, sinh năm 1966 (đã ly hôn) và có 02 con chung; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 08/5/2021, bị Công an xã Bình Hòa Bắc, huyện Đức Huệ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “đánh bạc trái phép” hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng, chấp hành xong hình phạt, chưa xóa tiền sự; Về Nhân thân: Tại bản án số 16/2009/HSST ngày 06/7/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An xử phạt 6.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”, chấp hành xong đã xóa án tích; tại Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2015/HSST vào các ngày 16,17 và 18/9/2015 của Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An đã xử phạt Dương Ngọc T 15.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”, buộc nộp tiền thu lợi bất chính 5.800.000 đồng và án phí 200.000 đồng, chấp hành xong hình phạt, đã

xóa án tích; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú lệnh số 07/LCĐKNCT từ ngày 07/4/2022 cho đến nay. (Có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Nguyễn Thị Tr - Sinh năm 1958; (Có mặt)
 2. Bà Nguyễn Thị Cẩm T2 - Sinh năm 1980; (Có mặt)
 3. Ông Phạm Như Th - Sinh năm 1963; (Có mặt)
 4. Ông Hà Minh T1 - Sinh năm 1973; (Có mặt)
 5. Bà Trần Thị C - Sinh năm 1978; (Có mặt)
 6. Bà Nguyễn Thị Ngọc T3 - Sinh năm 1962; (Có mặt)
- Cùng địa chỉ: Ấp C, xã B, huyện Đ, tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 45 phút ngày 28/11/2021, tại nhà bà Nguyễn Thị Tr (ấp C, xã B, huyện Đ, tỉnh L) dùng phần nhà bếp của nhà mình để chơi đánh bạc cùng với Phạm Như Th, cả hai dùng bài tây loại 52 lá để chơi bài “xì zách” thắng thua bằng tiền. Bà Tr làm cái, Th đặt cược. Thỏa thuận mức cược mỗi ván từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng. Sau đó, khoảng từ 15 giờ đến 15 giờ 30 phút cùng ngày, có các đối tượng gồm Trần Thị C, Nguyễn Thị Ngọc T3, Nguyễn Thị Cẩm T2, Hà Minh T1 và Dương Ngọc T lần lượt đến và cùng tham gia đánh bạc với Tr và Th. Lúc này, sòng bài chia thành 05 tụ cho các người chơi chính gồm Tr, Th, C, T2, T. Riêng T1 và T không trực tiếp chơi đánh bạc mà chỉ tham gia đặt ké tụ với những người chơi chính. Các bên thỏa thuận làm cái xoay vòng. Mức cược mỗi ván lúc này từ 10.000 đồng đến 30.000 đồng, tính cả tiền của người chơi chính và người đặt ké. Đến 16 giờ 10 phút, ngày 28/11/2021, khi cả nhóm đang chơi đánh bạc, thì bị lực lượng Công an xã Bình Hòa Bắc, huyện Đức Huệ bắt quả tang. Kết quả, thu giữ tại chiều bạc 15 bộ bài tây loại 52 lá và số tiền 1.060.000 đồng trên người các con bạc.

Tang vật tạm giữ:

- 15 (Mười lăm) bộ bài tây loại 52 lá.
- Tiền Việt Nam 1.060.000 (Một triệu không trăm sáu mươi ngàn) đồng, trong đó có 630.000 (Sáu trăm ba mươi ngàn) đồng thu giữ trên người Trần Thị Cẩm T2, 400.000 (Bốn trăm ngàn) đồng thu giữ trên người Phạm Như Th, 30.000 (Ba mươi ngàn) đồng thu giữ trên người Dương Ngọc T.

Qua điều tra xác định mức độ cá cược và thắng thua của từng người được xác định như sau:

Nguyễn Thị Tr khai: dùng 400.000 đồng để tham gia đánh bạc, khi lực lượng Công an đến bắt quả tang, bà Tr ném số tiền đang đánh bạc vào buồng, khi kiểm tra phát hiện số tiền trên là 500.000 đồng, bà Tr thắng được 100.000 đồng.

Trần Thị Cẩm T2 khai: mang theo 630.000 đồng. Khi bị bắt quả tang đã tham gia được ba ván không thắng không thua, còn lại 630.000 đồng trên người, đã bị Công an tạm giữ.

Nguyễn Thị Ngọc T3 khai: mang theo khoảng 200.000 đồng để đánh bạc, tham gia khoảng 04 ván, đến khi bị bắt quả tang đã thua hết tiền.

Trần Thị C khai: mang theo 60.000 đồng để đánh bạc, tham gia khoảng 10 ván, đến khi bị bắt quả tang đã thua hết tiền.

Hà Minh T1 khai: mang theo 60.000 đồng, tham gia khoảng 02 ván, đến khi bị bắt quả tang đã thua 20.000 đồng, còn lại 40.000 đồng đã tiêu xài cá nhân hết.

Phạm Như Th khai: mang theo 600.000 đồng đánh bạc, đến khi bị bắt quả tang thua 200.000 đồng, còn lại 400.000 đồng, đã bị Công an tạm giữ.

Dương Ngọc T khai: mang theo 50.000 đồng để đánh bạc, đặt cược 20.000 đồng vào tụ bài của Phạm Như Th, kết quả thua 20.000 đồng. khi bị bắt quả tang còn lại 30.000 đồng trên người.

Quá trình điều tra, xác định tổng số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc là 1.960.000 đồng (Một triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng), dưới 05 triệu đồng, chưa đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các đối tượng đánh bạc. Tuy nhiên, vào ngày 08/5/2021, Dương Ngọc T đã bị Công an xã Bình Hòa Bắc, huyện Đức Huệ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc trái phép” hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng, chấp hành xong hình phạt, chưa xóa tiền sự lại tiếp tục vi phạm, đã đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với T. Tại cơ quan điều, bị cáo T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Cáo trạng số: 32/CT-VKS-ĐH ngày 20 tháng 6 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ đã truy tố bị cáo Dương Ngọc T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ vẫn giữ nguyên cáo trạng đã truy tố bị cáo Dương Ngọc T, sau khi phân tích tính chất của hành vi và hậu quả xảy ra, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Dương Ngọc T phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ: khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 32, 36 Bộ luật hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Dương Ngọc T từ 01 năm 06 tháng 02 năm cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Áp dụng: khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự, đề nghị phạt bổ sung bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Đối với những người liên quan cùng tham gia đánh bạc với T gồm: Nguyễn Thị Tr, Nguyễn Thị Cẩm T2, Nguyễn Thị Ngọc T3, Trần Thị C, Hà Minh T1 và Phạm Như Th đã bị Công an xã Bình Hòa Bắc, huyện Đức Huệ xử phạt vi phạm hành chính và buộc nộp lại số tiền đánh bạc. Các đối tượng trên đã chấp hành xong nên không đề cập.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Phần cơ quan Công an xử lý xong không có yêu cầu xem xét lại nên không xem xét.

- Đối với 15 (Mười lăm) bộ bài tây loại 52 lá, là bài tây của Nguyễn Thị Tr cung cấp cho các con bạc để đánh bạc nhưng không có thu tiền, không có giá trị sử dụng, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 30.000 đồng thu giữ của bị cáo Dương Ngọc T, là tiền dùng để đánh bạc, đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Tiền và tang vật hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Huệ đang quản lý.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị Tr tại phiên tòa và trong lời khai trình bày: Bà có tham gia đánh bạc với bị cáo T và bị xử phạt hành chính, đã nộp phạt xong.

2. Bà Nguyễn Thị Cẩm T2 tại phiên tòa và trong lời khai trình bày: Bà có tham gia đánh bạc với bị cáo T và bị xử phạt hành chính, đã nộp phạt xong.

3. Ông Phạm Như Th tại phiên tòa và trong lời khai trình bày: Ông có tham gia đánh bạc với bị cáo T và bị xử phạt hành chính, đã nộp phạt xong.

4. Ông Hà Minh T1 tại phiên tòa và trong lời khai trình bày: Ông có tham gia đánh bạc với bị cáo T và bị xử phạt hành chính, đã nộp phạt xong.

5. Bà Trần Thị C tại phiên tòa và trong lời khai trình bày: Bà có tham gia đánh bạc với bị cáo T và bị xử phạt hành chính, đã nộp phạt xong.

6. Bà Nguyễn Thị Ngọc T3 tại phiên tòa và trong lời khai trình bày: Bà có tham gia đánh bạc với bị cáo T và bị xử phạt hành chính, đã nộp phạt xong.

Nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án: Bị cáo biết việc làm là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải, hứa không tái phạm, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì hoàn cảnh gia đình khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can của cơ quan cảnh sát điều tra, quyết định phê chuẩn quyết định khởi tố bị can và cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo đều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Hành vi tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên đều thực hiện đúng và hợp pháp. Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát thu thập là hợp pháp.

[2] Vào khoảng 16 giờ 10 phút, ngày 28/11/2021, tại nhà bà Nguyễn Thị Tr (ấp C, xã B, huyện Đ, tỉnh L), lực lượng Công an xã Bình Hòa Bắc, huyện Đức Huệ đã bắt quả tang các đối tượng gồm Nguyễn Thị Tr, Nguyễn Thị Cẩm T2, Phạm Như Th, Dương Ngọc T, Hà Minh T1, Trần Thị C và Nguyễn Thị Ngọc T3 đang có hành vi dùng bài tây loại 52 lá để chơi bài “xì zách”, thắng thua bằng tiền, với mức độ cá cược từ 10.000 đồng đến 30.000 đồng. Kết quả, tại chiếu bạc thu giữ 15 bộ bài tây loại 52 lá và số tiền 1.060.000 đồng trên người các con bạc.

[3] Tại phiên toà, bị cáo Dương Ngọc T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản vụ việc do Công an xã Bình Hòa Bắc, huyện Đức Huệ lập lúc 16 giờ 10 phút, ngày 28/11/2021, bản thân bị cáo T có một tiền sự về hành vi đánh bạc bị xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng, nộp phạt tiền vào ngày 31/5/2021 con thời hiệu chưa được xóa tiền sự và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Trên cơ sở đó, đã có đủ bằng chứng để kết luận rằng bị cáo Dương Ngọc T phạm vào tội “Đánh bạc” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Như vậy, cáo trạng số: 32/CT-VKS-ĐH ngày 20 tháng 6 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ đã truy tố bị cáo Dương Ngọc T với tội danh và điều luật nêu trên là có cơ sở đúng theo quy định của pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo Dương Ngọc T là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức để nhận biết rằng việc cù bạc bị pháp luật cấm. Bị cáo biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện với lỗi cố ý bằng việc lợi dụng việc xác phạt nhau để kiếm tiền. Bị cáo có một lần bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc cho đến ngày phạm tội chưa được xóa. Hành vi trên của bị cáo phải được xử lý nghiêm. Xét thấy, không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa.

[4.1] Ngoài hình phạt chính, cần áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Dương Ngọc T. Tuy nhiên, miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo, vì bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định.

[5] Xét thấy, bị cáo Dương Ngọc T trong quá trình xét xử thật thà khai báo, bản thân bị cáo bị bệnh đau bao tử là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, do đó khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo Dương Ngọc T là có cơ sở theo quy định pháp luật.

[7] Bà Nguyễn Thị Tr, bà Nguyễn Thị Cẩm T2, ông Phạm Như Th, ông Hà Minh T1, bà Trần Thị C, bà Nguyễn Thị Ngọc T3 đã bị xử phạt hành chính, nộp phạt xong nên không xem xét xử lý tiếp theo.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Phần Cơ quan điều tra đã xử lý xong không có yêu cầu xem xét lại nên đề cập xem xét.

- Đối với 15 (Mười lăm) bộ bài tây loại 52 lá, là bài tây của bà Nguyễn Thị Tr cung cấp cho các con bạc để đánh bạc nhưng không có thu tiền, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 30.000 đồng thu giữ của bị cáo Dương Ngọc T, là tiền dùng để đánh bạc, nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Tiền và tang vật hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Huệ đang quản lý.

[9] Bị cáo Dương Ngọc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Dương Ngọc T (B) phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 32, Điều 36 Bộ luật hình sự; Các Điều 299, 326, 327 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Dương Ngọc T 02 (hai) năm cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Bình Hòa Bắc, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An nhận được quyết định thi hành án, bản án.

Giao bị cáo Dương Ngọc T cho Ủy ban nhân dân xã Bình Hòa Bắc, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An theo dõi, giám sát trong thời gian thi hành án. Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Dương Ngọc T.

Căn cứ: khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Phạt bổ sung bị cáo Dương Ngọc T 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách số tiền: 30.000 đồng (Ba mươi nghìn đồng).

- Tịch thu tiêu hủy: 15 bộ bài tây loại 52 lá.

Tiền và tang vật hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Huệ đang quản lý.

Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Dương Ngọc T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

- Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (ngày 19/8/2022).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Huệ;
- Công an huyện Đức Huệ;
- CC.THADS huyện Đức Huệ;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Triển